Lesson 2: What is your name?

Homework

1. Finish the table below

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
10+	Mười một		Mười ba			Mười sáu		Mười tám		Hai mươi
20+	Hai mốt	Hai hai			Hai lăm	Hai sáu	Hai bảy	Hai tám	Hai chín	Ba mươi
40+			Bốn ba	Bốn tư		Bốn sáu	Bốn bảy		Bốn chín	
50+										
90+										Một trăm

2. Complete these dialogues:

A

Hà: Xin chào.

Vy: Chào, _____?

Hà: Tôi tên là Hà. Còn bạn?

Vy: _____.

Hà: Rất vui được gặp bạn!

Vy: _____!

B

Tiên: Xin chào! Mình tên là Tiên.

Nam: Chào Tiên! Mình là Nam. _____?

Lan: Mình tên là Lan.

Rất vui được gặp bạn!

Nam: _____!

C

Lan bumped into a person…

Lan: Ô xin lỗi!

Hiền: _____

Lan: Ôi trời ơi Hiền!

Hiền: ơ ơ ơ Lan!

They realized that they were in the same class in high school, so they decided to find a coffee to chat. About 5p.m., Lan had to leave, so she said goodbye to Hiền:

Lan: _____. Hẹn gặp lại!

Hiền: Ừ, _____!

LIVEWORKSHEETS

3. Translate these phrases into Vietnamese and match them with the pictures:

a. Hello	b. Bye	c. See you again	d. Thank you
e. Sorry	f. Oh my God	g. Yes	h. No problem



LIVEWORKSHEETS